

Bản án số: 252/2018/DS-PT

Ngày : 17/10/2018

V/v: Tranh chấp về quyền hưởng tiền bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : Bà Hoàng Thị Thu Lan

Các Thẩm phán : Bà Nguyễn Thị Thúy

Bà Trần Thị Liên Anh

- Thư ký phiên tòa : Hoàng Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân
thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội :

Bà Ngô Phương Liên – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa

Trong các ngày 16 và 17 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 38/2018/TLPT-DS ngày 02 tháng 02 năm 2018 về việc "*Tranh chấp về quyền hưởng tiền bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất*"

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 09/2017/DS-ST ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 313/2018/QĐ-PT ngày 01/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: 1. Ông Nguyễn Văn Hoàng, sinh năm 1967

2. Bà Nguyễn Thị Phương, sinh năm 1968

Cùng địa chỉ: Tổ 2 phường Trung Sơn Trầm, TX Sơn Tây, TP Hà Nội

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Anh Lê Trọng Minh, sinh năm 1993;

HKTT: Tổ 21 phường Tân Phong, TP Lai Châu, tỉnh Lai Châu; Địa chỉ hiện nay: A808 tòa nhà M3+M4, số 91 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Luật sư Nguyễn Thanh Sơn – Văn phòng luật sư Thành Sơn và Đồng sự, Đoàn luật sư TP Hà Nội.

Bị đơn: Ông Nguyễn Phúc Đình, sinh năm 1941

HKTT: Thôn Khánh Chúc Bãi, xã Khánh Thượng, huyện Ba Vì, TP Hà Nội;

Địa chỉ hiện nay: Tổ 2 phường Trung Sơn Trầm, TX Sơn Tây, TP Hà Nội;

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Chị Nguyễn Thị Kim Hoa, sinh năm 1979; HKTT: Thôn Khánh Chúc Bãi, xã Khánh Thượng, huyện Ba Vì, TP Hà Nội;

Địa chỉ hiện nay: Tổ 2 phường Trung Sơn Trầm, TX Sơn Tây, TP Hà Nội;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thuý Kiều, bà Lê Bích Thủy - Luật sư Công ty luật TNHH Bắc Nam, Đoàn luật sư TP Hà Nội.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Mạnh Cường, sinh năm 1948;

Địa chỉ: 353 Chùa Thông, Sơn Lộc, Sơn Tây, Hà Nội.

2. Anh Trần Cao Vũ, sinh năm 1981;

3. Chị Nguyễn Thị Kim Hoa, sinh năm 1979;

4. Cháu Trần Cao Duy, sinh năm 2006;

5. Cháu Trần Nguyễn Hưng, sinh năm 2010;

Người đại diện theo pháp luật của cháu Duy, cháu Hưng: Anh Trần Cao Vũ, chị Nguyễn Thị Kim Hoa (bố mẹ đẻ).

Cùng địa chỉ: Tổ 2 phường Trung Sơn Trầm, TX Sơn Tây, TP Hà Nội.

6. Ủy ban nhân dân Thị xã Sơn Tây, TP Hà Nội

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Tuyết Mai – Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Thị xã Sơn Tây.

*** Người kháng cáo:** Chị Nguyễn Thị Kim Hoa - Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo đơn khởi kiện đề ngày 15/11/2016 và các lời khai tiếp theo tại Tòa án, nguyên đơn là ông Nguyễn Văn Hoàng, bà Nguyễn Thị Phương trình bày:

Cụ Nguyễn Văn Lộc và Đặng Thị Thường (bố mẹ đẻ của ông Nguyễn Văn Hoàng) có thửa đất số 407 mặt đường quốc lộ 21A diện tích 416m² tại địa chỉ tổ 2 phường Trung Sơn Trầm, TX Sơn Tây. Năm 1990, cụ Thường chia đất cho các con, trong đó ông Hoàng được chia 114m² đất và nhà cấp 4 từ thửa đất trên (sau khi

tách là thửa 475 tờ bản đồ số 6, nay là thửa 386 tờ bản đồ số 8). Năm 1994, vợ chồng ông Hoàng chuyển nhượng cho ông Nguyễn Mạnh Cường 69m² đất trong phần đất được chia, diện tích đất còn lại chưa chuyển nhượng do nằm trong chỉ giới giao thông. Vợ chồng ông Hoàng đã dỡ nhà cũ, chặt cây cối trên toàn bộ diện tích đất được chia để bàn giao mặt bằng cho ông Cường sử dụng. Đến ngày 12/10/1997 hai bên lập Hợp đồng chuyển nhượng diện tích 69m² đất, hợp đồng chuyển nhượng có xác nhận của UBND xã Trung Sơn Trầm. Sau khi mua đất, ông Cường đã xây dựng nhà, sau đó làm hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ). Năm 2006, ông Cường chuyển nhượng lại nhà đất cho ông Nguyễn Phúc Đình.

Năm 2011, UBND thị xã Sơn Tây thu hồi 40m² phần đất nằm trong chỉ giới giao thông của vợ chồng ông Hoàng nhưng lại lên phương án bồi thường cho ông Nguyễn Phúc Đình. Theo phương án, ông Đình được hưởng tiền đền bù 21,4m² đất nằm trong GCNQSD đất là 201.973.200 đồng, còn 18,6m² đất nằm ngoài GCNQSD đất thì không được bồi thường. Việc UBND thị xã Sơn Tây quyết định trả số tiền bồi thường 201.973.200 đồng cho ông Đình là không đúng đối tượng có đất.

Ông Hoàng, bà Phương khởi kiện đề nghị Tòa án xác định ông bà là người được hưởng tiền bồi thường, hỗ trợ là 201.973.200 đồng khi Nhà nước thu hồi diện tích 21,4m² đất nêu trên. Trường hợp UBND thị xã Sơn Tây đã trả số tiền bồi thường cho ông Đình thì đề nghị Tòa án buộc ông Đình phải trả lại cho ông bà.

Tại bản tự khai đề ngày 26/11/2016 và các lời khai tiếp theo tại Tòa án, chị Nguyễn Thị Kim Hoa là đại diện theo ủy quyền của bị đơn trình bày:

Năm 2006, vợ chồng ông Nguyễn Mạnh Cường chuyển nhượng cho ông Nguyễn Phúc Đình (bố chị Nguyễn Thị Kim Hoa) toàn bộ nhà đất tại thửa đất số 386 tờ bản đồ 08 phường Trung Sơn Trầm, TX Sơn Tây theo GCNQSDĐ số AB 808787 ngày 20/02/2006, thửa đất diện tích 92,4m² đất, trong đó diện tích đất được cấp GCN là 71m² và diện tích đất không được cấp GCN là 21,4m² đất (giáp đường quốc lộ 21A, nằm trong hành lang giao thông). Năm 2010, ông Đình làm thủ tục sang tên và được cấp GCN QSD đất số BA 595868.

Gia đình ông Đình đã sử dụng ổn định thửa đất trên từ đó đến nay không có tranh chấp với ai. Việc chuyển nhượng nhà đất giữa ông Cường và ông Đình là hợp pháp, nhà đất là tài sản của ông Đình nên UBND thị xã Sơn Tây quyết định trả số tiền bồi thường khi thu hồi 21,4m² đất cho ông Đình là đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng và bà Phương.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan :

- Tại bản tự khai đề ngày 12/12/2016 và các lời khai tiếp theo tại Tòa án, ông Nguyễn Mạnh Cường trình bày: Năm 1996, ông mua của ông Hoàng 71m² đất (mặt tiền rộng 4m, mặt đường quốc lộ 21A) tại địa chỉ tổ 2 phường Trung Sơn Trầm, TX Sơn Tây và đã được UBND thị xã Sơn Tây cấp GCNQSDĐ số AB 808787 ngày 20/02/2006. Năm 2009, ông đã chuyển giao toàn bộ thửa đất và ngôi nhà trên đất cho ông Nguyễn Phúc Đình, UBND thị xã Sơn Tây đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho ông Đình. Trong quá trình mua bán đất đến khi chuyển giao nhà đất cho ông Đình thì không có ai tranh chấp, khiếu kiện gì. Từ đó đến nay, ông không liên quan đến nhà đất nêu trên.

- Tại biên bản lấy lời khai đề ngày 03/01/2017 và các lời khai tiếp theo tại Tòa án, anh Trần Cao Vũ trình bày: Năm 2010, bố vợ anh là ông Nguyễn Phúc Đình nhận tặng cho nhà đất tại thửa đất số 386 tờ bản đồ 08 phường Trung Sơn Trầm, TX Sơn Tây từ em trai là ông Nguyễn Mạnh Cường và cho vợ chồng anh quản lý, sử dụng nhà đất từ đó đến nay. Trên đất chỉ có 2 vợ chồng anh cùng hai con nhỏ sinh sống. Về việc tranh chấp tiền đền bù khi thu hồi đất, anh nhất trí với trình bày của chị Nguyễn Thị Kim Hoa (vợ anh).

- Tại công văn số 1533/UBND-BĐT ngày 12/12/2016 và công văn số 1562/UBND-BQLDA ngày 12/10/2018 của UBND thị xã Sơn Tây có quan điểm:

Thửa đất số 07 tờ bản đồ GPMB số 3, địa chỉ tại Tổ dân phố 2, phường Trung Sơn Trầm, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội là Thửa đất số 386 tờ bản đồ số 8 thuộc hệ Bản đồ địa chính 2003, có nguồn gốc của ông Nguyễn Văn Lộc sử dụng trước năm 1980. Năm 1990, ông Lộc cho con trai là ông Nguyễn Văn Hoàng. Năm 1994 ông Hoàng đã chuyển nhượng thửa đất cho ông Nguyễn Văn Cường. Năm 1997 ông Cường tặng cho anh trai là ông Nguyễn Phúc Đình quyền sử dụng đất kèm theo quyền sở hữu nhà ở gắn liền với đất; Thửa đất tặng cho đứng tên ông Nguyễn Văn Cường theo GCNQSDĐ số AB 808787 ngày 20/02/2006 của UBND thị xã Sơn Tây, trong đó ghi: diện tích đất ở là 71m², ngoài ra có 21,4m² đất nằm trong hành lang giao thông đường quốc lộ 21A không được cấp GCNQSDĐ.

Quá trình điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, xây dựng phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB xác định Thửa đất số 07 tờ bản đồ GPMB số 3 có tổng diện tích đất là 109,9m² đất, trong đó có 40m² đất bị thu hồi và còn lại 69,9m² đất không bị thu hồi. Người đang quản lý, sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất bị thu hồi là ông Nguyễn Phúc Đình. Ông Đình và vợ chồng con gái là chị Nguyễn Thị Kim Hoa, anh Trần Cao Vũ thực tế đang sinh sống, ăn ở tại thửa đất khi Nhà nước thu hồi đất.

Theo phương án bồi thường có 21,4m² đất được bồi thường theo giá đất ở, còn 18,6m² đất không được bồi thường. Tài sản trên đất bị thu hồi gồm có 23,1m² nhà bán mái; 22,25m² sân xi măng do gia đình ông Đình xây dựng, quản lý, sở hữu, sử dụng từ năm 1997 đến khi Nhà nước thu hồi đất không có tranh chấp. Quá trình thực hiện công tác giải phóng mặt bằng đối với hộ ông Đình là người đang sử dụng đất được tiến hành đúng theo quy định pháp luật, ông Đình là người đủ điều kiện được bồi thường, hỗ trợ 21,4m²/40m² đất bị thu hồi.

Sau khi Nhà nước thu hồi đất và công khai phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB, ông Nguyễn Văn Hoàng và bà Nguyễn Thị Phương có tranh chấp với ông Nguyễn Phúc Đình số tiền bồi thường phần đất thu hồi thuộc chỉ giới quy hoạch hành lang giao thông là tranh chấp dân sự, được giải quyết theo pháp luật dân sự.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 09/2017/DS-ST ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây đã quyết định:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện của ông Nguyễn Văn Hoàng và bà Nguyễn Thị Phương.

2. Ông Nguyễn Văn Hoàng và bà Nguyễn Thị Phương được hưởng số tiền bồi thường 201.973.200đ đối với diện tích 21,4m² thuộc thửa đất số 07 tờ bản đồ 3 bản đồ đo đạc phục vụ giải phóng mặt bằng của UBND TX Sơn Tây.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các bên đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 29/12/2017 người đại diện theo ủy quyền của bị đơn là chị Nguyễn Kim Hoa kháng cáo đề nghị Tòa án quyết định cho gia đình chị được nhận tiền đền bù hỗ trợ của nhà nước đối với diện tích 21,4m² bị thu hồi.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn không rút đơn khởi kiện, người kháng cáo không rút kháng cáo. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Diện tích 21,4m² bị thu hồi có nguồn gốc của ông Nguyễn Văn Lộc (bố ông Hoàng) sử dụng trước năm 1980, thuộc thửa đất 475 tờ bản đồ số 6 xã Trung Sơn Trầm, TX Sơn Tây. Năm 1990, ông Hoàng được bố mẹ chia cho sử dụng 114m² đất và nhà cấp 4 từ thửa đất trên. Năm 1997 ông Hoàng, bà Phương lập Hợp đồng chuyển nhượng cho ông Nguyễn Văn Cường 69m² đất trong diện tích đất được bố mẹ cho (nay là thửa đất số 386 tờ bản đồ số 8 xã Trung Sơn Trầm, TX Sơn Tây), diện tích còn lại nằm trong hành lang giao thông không được phép chuyển nhượng nên vẫn thuộc quyền sử dụng của ông Hoàng. Sau khi nhận chuyển nhượng đất,

ông Cường đã xây dựng nhà tạm trên phần đất nằm trong hành lang giao thông là sử dụng nhờ đất của ông Hoàng. Việc UBND thị xã Sơn Tây quyết định trả số tiền 201.973.200đ bồi thường, hỗ trợ đối với diện tích 21,4m² đất nằm trong hành lang giao thông cho ông Đình là không đúng đối tượng có đất. Diện tích 21,4m² đất bị thu hồi nêu trên là của ông Hoàng đã được chuyển hóa thành số tiền bồi thường, hỗ trợ là 201.973.200đ. Nguyên đơn khởi kiện đề nghị được hưởng số tiền bồi thường khi thu hồi đất, đây là vụ án dân sự, đề nghị Tòa án xác định nguyên đơn là người được hưởng số tiền bồi thường là 201.973.200đồng.

Ông Đình nhận chuyển quyền sử dụng thửa đất trên theo Hợp đồng tặng cho nhà đất từ ông Cường sang tên ông Đình, diện tích đất được cấp giấy CNQSDĐ là 71m²đất, còn 21,4m² đất bị thu hồi không được cấp giấy CNQSDĐ nên không phải là đất của ông Đình được tặng cho. Trường hợp có tranh chấp về diện tích đất chuyển nhượng giữa ông Hoàng và ông Cường thì đề nghị hủy án sơ thẩm để nguyên đơn khởi kiện vụ án tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng đất.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn trình bày:

Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 12/10/1997 ghi diện tích đất chuyển nhượng là 69m²đất ở, ngoài ra không nói gì đến diện tích đất còn lại (trong đó có diện tích 21,4m² đất bị thu hồi), phần đất này nằm trong hành lang giao thông thuộc quyền sở hữu nhà nước, ông Hoàng không được phép chuyển nhượng và là lỗi đi duy nhất của thửa đất ra đường quốc lộ 21A. Vì vậy, cần xác định ông Hoàng, bà Phương đã chuyển nhượng cho ông Cường toàn bộ diện tích đất được bố mẹ cho là 114m². Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho ông Cường năm 2006 đã ghi: Thửa đất số 386 tờ bản đồ số 8 xã Trung Sơn Trầm, TX Sơn Tây có diện tích 92,4m²đất, trong đó diện tích đất được cấp GCN là 71m² và diện tích đất không được cấp GCN là 21,4m²đất. Ông Cường nộp thuế sử dụng đất đối với diện tích đất là 93m².

Năm 2010 ông Cường tặng cho toàn bộ nhà đất trên cho em trai là ông Nguyễn Phúc Đình, UBND thị xã Sơn Tây đã cấp Giấy chứng nhận QSDĐ ngày 21/9/2010 đứng tên ông Đình. Ông Đình là người đang sử dụng nhà đất tại thời điểm Nhà nước thu hồi đất, diện tích đất bị thu hồi nằm trong Giấy chứng nhận QSDĐ cấp cho ông Đình. Do đó UBND thị xã Sơn Tây quyết định trả số tiền 201.973.200đ bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi diện tích 21,4m² đất cho ông Đình là đúng pháp luật.

Việc quyết định bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất cho đối tượng nào thuộc về Ban quản lý dự án thị xã Sơn Tây, ông Đình không có quyền quyết định, hiện nay ông Đình chưa được nhận số tiền bồi thường nói trên do đó ông Hoàng, bà

Phương khởi kiện đối với ông Đình là không đúng đối tượng. Đề nghị Tòa án bác đơn khởi kiện của nguyên đơn, hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án:

Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là "*Tranh chấp quyền sở hữu tài sản*" là chưa chính xác. Đề nghị xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là "*Tranh chấp về quyền hưởng tiền bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất*".

Nguyên đơn được bố mẹ cho 114m² đất theo giấy viết tay ngày 29/01/1990, không có xác nhận của cơ quan nào, ngoài ra không có tài liệu chứng cứ nào xác định nguyên đơn có quyền sử dụng hợp pháp đối với diện tích 114m² đất nêu trên. Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 12/10/1997 có nội dung ông Hoàng, bà Phương (nguyên đơn) chuyển nhượng cho ông Nguyễn Mạnh Cường 69m² đất, ngoài ra không nói gì đến diện tích đất còn lại (giáp đường quốc lộ 21A, nằm trong hành lang giao thông). Khi chuyển nhượng đất cho ông Nguyễn Mạnh Cường, nguyên đơn đã tự dỡ nhà cũ, chặt cây cối (giáp đường quốc lộ 21A, nằm trong hành lang giao thông) để chuyển đi và bàn giao cho ông Cường sử dụng toàn bộ thửa đất. Vì vậy cần xác định nguyên đơn đã chuyển nhượng cho ông Cường toàn bộ thửa đất.

Tại công văn số 1562/UBND-BQLDA ngày 12/10/2018 của UBND Thị xã Sơn Tây có nội dung: Quá trình thực hiện công tác giải phóng mặt bằng đối với hộ ông Nguyễn Phúc Đình là người đang sử dụng đất được tiến hành đúng quy định của pháp luật, ông Đình là người đủ điều kiện được bồi thường, hỗ trợ đối với diện tích 21.4m²/40m² đất bị thu hồi thuộc thửa đất số 07 tờ bản đồ GPMB số 3, địa chỉ tại Tổ dân phố 2, phường Trung Sơn Trầm, TX Sơn Tây, Hà Nội.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, sửa án sơ thẩm, không chấp yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

Tòa án đã triệu tập họp lệ các đương sự đến phiên tòa lần thứ hai. Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là đại diện UBND thị xã Sơn Tây vắng mặt đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, ông Nguyễn Mạnh Cường vắng mặt. Căn cứ Điều 296 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án.

Về quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án:

Nguyên đơn là ông Nguyễn Văn Hoàng và bà Nguyễn Thị Phương khởi kiện đề nghị Tòa án xác định nguyên đơn là người được hưởng số tiền bồi thường, hỗ trợ là 201.973.200 đồng khi Nhà nước thu hồi diện tích 21,4m² đất thuộc thửa đất số 386 tờ bản đồ số 8 phường Trung Sơn Trầm, TX Sơn Tây, Hà Nội (Theo Bản đồ đo đạc phục vụ giải phóng mặt bằng là thửa đất số 07, tờ bản đồ GPMB số 3, địa chỉ tại Tổ dân phố 2, phường Trung Sơn Trầm, TX Sơn Tây, Hà Nội). Phía bị đơn là ông Nguyễn Phúc Đình đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn với lý do diện tích 21,4m² đất bị thu hồi là đất của bị đơn. Do đó quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là *"Tranh chấp về quyền hưởng tiền bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất"*. Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là *"Tranh chấp quyền sở hữu tài sản"* là chưa chính xác. Do đó sửa án sơ thẩm về quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án.

Về nguồn gốc diện tích đất bị thu hồi:

Thửa đất số 386 tờ bản đồ số 8 thuộc hệ Bản đồ địa chính 2003 phường Trung Sơn Trầm, TX Sơn Tây, Hà Nội có nguồn gốc của cụ Nguyễn Văn Lộc, sử dụng trước năm 1980. Năm 1990 cụ Lộc cho con trai là ông Nguyễn Văn Hoàng 114m² đất theo Giấy chia nhà và đất cho các con ngày 29/01/1990 (giấy viết tay, không có xác nhận của cơ quan nào). Năm 1994 vợ chồng ông Nguyễn Văn Hoàng, bà Nguyễn Thị Phương (nguyên đơn) chuyển nhượng thửa đất trên cho ông Nguyễn Mạnh Cường, nguyên đơn đã tự dỡ nhà cũ, chặt cây cối (giáp đường quốc lộ 21A, nằm trong hành lang giao thông) để chuyển đi và bàn giao cho ông Cường sử dụng toàn bộ thửa đất. Năm 1997 hai bên lập Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 12/10/1997, có xác nhận của UBND xã Trung Sơn Trầm, hợp đồng có nội dung: Vợ chồng ông Hoàng, bà Phương chuyển nhượng cho ông Cường 69m² đất thuộc thửa đất số 475 tờ bản đồ số 6 xã Trung Sơn Trầm, TX Sơn Tây, ngoài ra không nói gì đến diện tích đất còn lại (giáp đường quốc lộ 21A, nằm trong hành lang giao thông). Ngoài Giấy chia nhà và đất cho các con ngày 29/01/1990, nguyên đơn không có tài liệu chứng cứ nào xác định nguyên đơn có quyền sử dụng hợp pháp đối với diện tích 114m² đất nêu trên.

Sau khi nhận chuyển nhượng đất, ông Cường đã xây dựng nhà trên toàn bộ thửa đất (bao gồm cả phần đất nằm trong hành lang giao thông) để sử dụng và nộp thuế sử dụng đất đối với diện tích đất là 93m². Năm 2005, ông Cường làm hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ), UBND thị xã Sơn Tây đã cấp GCNQSDĐ số AB 808787 ngày 20/02/2006 đứng tên ông Nguyễn Mạnh Cường, trong đó ghi: Thửa đất số 386 tờ bản đồ số 8 xã Trung Sơn Trầm, TX Sơn Tây diện tích đất được cấp GCN là 71m² đất ở lâu dài và diện tích đất không được cấp GCN là 21,4m² đất (nằm giáp đường quốc lộ 21A và trong hành lang giao thông). Năm 2010, ông Cường lập Hợp đồng cho tặng cho toàn bộ nhà đất trên cho ông Nguyễn Phúc Đình, UBND thị xã Sơn Tây đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BA 595868 ngày 21/9/2010 đứng tên ông Nguyễn Phúc Đình. Gia đình ông Đình đã sử dụng nhà đất trên từ đó đến nay, không có khiếu kiện gì liên quan đến việc chuyển nhượng thửa đất nói trên.

Từ nhận định trên, có đủ căn cứ xác định nguyên đơn đã chuyển nhượng cho ông Cường toàn bộ thửa đất số 386 tờ bản đồ số 8 thuộc hệ Bản đồ địa chính 2003 phường Trung Sơn Trầm, TX Sơn Tây, Hà Nội. Lời khai của nguyên đơn cho rằng Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 12/10/1997 ghi diện tích đất chuyển nhượng cho ông Cường là 69m² đất ở, nên diện tích đất còn lại của thửa đất số 386 nằm trong chỉ giới giao thông đường quốc lộ 21A vẫn thuộc quyền sử dụng của nguyên đơn là không có căn cứ pháp luật nên không được chấp nhận.

Về việc thu hồi đất và bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng:

Nhà nước ban hành quy hoạch chỉ giới hành lang giao thông tuyến phố Tùng Thiện thuộc Quốc lộ 21A năm 1993 là 17,5m². Ngày 22/10/2010 UBND thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 5252/QĐ-UBND về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo, nâng cấp tuyến phố Tùng Thiện (từ Km2+700,2 đến Km4+700,2 – Quốc lộ 21A) thị xã Sơn Tây, Hà Nội. Công tác giải phóng mặt bằng, thu hồi đất thuộc địa giới hành chính của 2 phường Trung Sơn Trầm và Sơn Lộc, thuộc thị xã Sơn Tây.

Theo Bản đồ đo đạc phục vụ giải phóng mặt bằng của UBND thị xã Sơn Tây thì thửa đất số 07 tờ bản đồ GPMB số 3, địa chỉ tại Tổ dân phố 2, phường Trung Sơn Trầm, TX Sơn Tây, HN là thửa đất số 386 tờ bản đồ số 8 thuộc hệ Bản đồ địa chính 2003 xã Trung Sơn Trầm, TX Sơn Tây, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đứng tên ông Nguyễn Phúc Đình.

Tại Quyết định số 1595/QĐ-UBND ngày 25/12/2015 về việc thu hồi đất và Phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ số 05 ban hành kèm theo Quyết định số 1620/QĐ-UBND ngày 25/12/2015 của UBND thị xã Sơn Tây có nội dung: Thửa đất số 07 tờ bản đồ GPMB số 3, địa chỉ tại Tổ dân phố 2, phường Trung Sơn Trầm, TX Sơn Tây, HN; Chủ sử dụng là ông Nguyễn Phúc Đình; Diện tích đất phải thu hồi là 40m², trong đó 21,4m² đất được bồi thường theo giá đất ở là 201.973.200đồng, còn lại 18,6m² đất không được bồi thường. Tài sản trên đất bị thu hồi gồm có: 23,1m² nhà bán mái; 22,26m² sân lát xi măng; 4,2m² rãnh thoát nước xây gạch có nắp BTCT; 01 cây chứng cá; Số tiền được bồi thường và hỗ trợ là 32.596.540đồng. Tổng số tiền Nhà nước bồi thường, hỗ trợ cho gia đình ông Đình là 234.569.740đồng.

Sau khi công bố công khai phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB theo quy định, ông Đình đã khiếu nại lên Chủ tịch UBND thị xã Sơn Tây và Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội đề nghị được bồi thường đủ 40m² đất ở nhưng không được chấp nhận. Ông Nguyễn Văn Hoàng và bà Nguyễn Thị Phương có đơn đề nghị UBND xã Trung Sơn Trầm và các cơ quan chức năng xem xét được bồi thường đối với phần đất bị thu hồi của ông Nguyễn Phúc Đình. Ông Đình đã nhận tiền bồi thường, hỗ trợ đối với tài sản trên đất bị thu hồi, đối với số tiền bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi 21,4m² đất là 201.973.200đồng đang có tranh chấp nên Ban quản lý dự án vẫn giữ và chưa trả cho ai.

Tại công văn số 1562/UBND-BQLDA ngày 12/10/2018 của UBND TX Sơn Tây có nội dung: Thửa đất số 07 tờ bản đồ GPMB số 3, địa chỉ tại Tổ dân phố 2, phường Trung Sơn Trầm, thị xã Sơn Tây, Hà Nội có tổng diện tích đất là 109,9m². Trong đó có 40m² đất bị thu hồi và còn lại 69,9m² đất không bị thu hồi. Quá trình thực hiện công tác giải phóng mặt bằng đối với hộ ông Đình là người đang sử dụng đất được tiến hành đúng theo quy định pháp luật, ông Đình là người đủ điều kiện được bồi thường, hỗ trợ 21,4m²/40m² đất bị thu hồi.

Xét thấy, việc lập hồ sơ thu hồi đất để giải phóng mặt bằng diễn ra từ năm 2011, chủ sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất là ông Nguyễn Phúc Đình đã thực hiện việc kê khai, lập hồ sơ để được hưởng tiền bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất. Theo quy định tại khoản 1 Điều 74 Luật Đất đai 2013; Điều 6 Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thì ông Nguyễn Phúc Đình là người được hưởng tiền bồi thường, hỗ trợ đối với diện tích 21,4m² đất bị thu hồi. Tòa án sơ thẩm xác định ông Hoàng bà Phương là người được hưởng số tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi 21,4m² đất nằm trong hành lang giao thông đường quốc lộ 21A là

không có căn cứ pháp luật. Do đó sửa án sơ thẩm, chấp nhận kháng cáo của bị đơn, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Quan điểm của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên không được chấp nhận.

Quan điểm của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Về án phí:

- Tranh chấp dân sự trong vụ án là *"Tranh chấp về quyền hưởng tiền bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất"*. Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không được chấp nhận nên nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án không có giá ngạch là 200.000đồng.

- Do sửa án sơ thẩm nên người kháng cáo không phải chịu án phí phúc thẩm, được hoàn lại tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 74, khoản 1 Điều 75 Luật Đất đai 2013; Điều 6 Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất

- Khoản 3 Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án năm 2009.

- Điều 29 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử

- Chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Phúc Đình (do chị Nguyễn Thị Kim Hoa đại diện).

- Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 09/2017/DS-ST ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân Thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội, cụ thể như sau:

1. Không chấp nhận đơn khởi kiện của ông Nguyễn Văn Hoàng, bà Nguyễn Thị Phương đối với ông Nguyễn Phúc Đình về việc yêu cầu được hưởng tiền bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi diện tích 21,4m² đất thuộc thửa đất số 07, tờ

bản đồ GPMB số 3, địa chỉ tại Tổ dân phố 2, phường Trung Sơn Trầm, Thị xã Sơn Tây, TP Hà Nội.

2. Về án phí:

- Ông Nguyễn Văn Hoàng và bà Nguyễn Thị Phương phải chịu 200.000đồng án phí dân sự sơ thẩm. Đối trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.100.000đồng theo biên lai thu số 04153 ngày 17/11/2016 của Chi cục thi hành án dân sự Thị xã Sơn Tây. Ông Nguyễn Văn Hoàng và bà Nguyễn Thị Phương được nhận lại số tiền là 4.900.000đồng (Bốn triệu, chín trăm nghìn đồng).

- Hoàn trả ông Nguyễn Phúc Đình (do chị Nguyễn Thị Kim Hoa đại diện) tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0001321 ngày 29/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự Thị xã Sơn Tây.

Bản án dân sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- VKSND TP.Hà Nội;
- TAND Thị xã Sơn Tây;
- Chi cục THADS Thị xã Sơn Tây;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Hoàng Thị Thu Lan

